

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2022/HS-PT
Ngày: 18/7/2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Nguyên Tùng;

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Việt Hùng và ông Trần Minh Quang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Lê Vân – Thư ký viên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa:
Nguyễn Thị Minh Hồng – Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 18 tháng 7 năm 2022, tại điểm cầu trung tâm - Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên và điểm cầu thành phần – Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên xét xử phúc thẩm trực tuyến vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 38/2022/TLPT-HS ngày 02 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Xuân Q do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 20/2022/HS-ST ngày 26/4/2022 của Tòa án nhân dân thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên.

- Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Xuân Q, sinh năm 1981; tại tỉnh Q B. Nơi cư trú: Thôn L T, xã C D, huyện Q T, tỉnh Q B; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; nghề nghiệp: Không; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức L, sinh năm 1943 và bà Đồng Thị L (chết); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: - Ngày 29/11/1999 bị Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình xử phạt 12 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”; - Ngày 04/05/2020 bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình ra Quyết định khởi tố bị can số 87/QĐ-CQCSĐT về tội “Trộm cắp tài sản”; - Ngày 02/01/2020 Nguyễn Xuân Q có hành vi trộm cắp tài sản tại xã C D, huyện Q T, tỉnh Quảng Bình, nên ngày 17/12/2021 bị Công an huyện Q T, tỉnh Quảng Bình ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 118/QĐ-XPHC về hành vi trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 15 Nghị định 167/2013/NĐ-CP; tạm giam từ ngày 28/10/2021 đến nay tại Nhà Tạm giữ Công an thị xã S C; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 23/10/2021, Nguyễn Xuân Q đến quán “H Ý” thuộc khu phố L H N, phường X P, thị xã S C để uống cà phê. Q vào quầy tính tiền lấy 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy A12, trị giá 2.500.000 đồng của bà Lương Thị B đem đến tiệm điện thoại, không xác định được địa chỉ cụ thể, bán lấy 1.500.000 đồng tiêu xài.

Ngoài ra, Q khai nhận còn thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản, cụ thể:

Vụ thứ 1: Khoảng 08 giờ ngày 04/10/2021, Nguyễn Xuân Q đến đường bờ kè thuộc thôn L P, xã X L, thị xã S C; lấy trộm chiếc bao tải của ông Võ B đang để trên xe mô tô biển số 78D1-289.89; bên trong bao tải thấy có 01 cái quần jean, trong túi quần có số tiền 3.700.000 đồng, 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 thẻ căn cước công dân mang tên Võ B; 01 giấy đăng ký xe mô tô và 01 giấy chứng nhận bảo hiểm của xe mô tô, biển số 78D1-289.89 mang tên Bùi Thị S và 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, kiểu TA 1203, trị giá 150.000 đồng. Q lấy số tiền 3.700.000 đồng; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm xe máy; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, các tài sản còn lại Q vứt bỏ; số tiền trộm cắp được Q tiêu xài hết, còn điện thoại di động Q làm mất.

Vụ thứ 2: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 25/10/2021, Nguyễn Xuân Q vào sân nhà chị Nguyễn Thị Mỹ S ở khu phố P L, phường X Y, thị xã S C; lấy trộm 01 xe đạp điện, nhãn hiệu “Cool Prince Ns”, trị giá 2.466.000 đồng. Quá trình điều tra, Q tự nguyện giao nộp xe đạp điện trộm cắp được cho Cơ quan điều tra.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 20/2022/HS-ST ngày 26/4/2022 của Tòa án nhân dân thị xã S C, tỉnh Phú Yên đã tuyên bị cáo Nguyễn Xuân Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự; phạt: Nguyễn Xuân Q 01 (Một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 28/10/2021.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên phân trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 09/5/2022, bị cáo Nguyễn Xuân Q kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Xuân Q vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ đã tuyên.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên án sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận gì, tiếp tục xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Đề có tiền tiêu xài; vào các ngày 04, 23, 25/10/2021; trên địa bàn thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên; Nguyễn Xuân Q đã lén lút chiếm đoạt 3.700.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen trị giá 150.000 đồng của ông Võ B; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy A12, trị giá 2.500.000 đồng của bà Lương Thị B; 01 xe đạp điện, nhãn hiệu “Cool Prince Ns”, trị giá 2.466.000 đồng của bà Nguyễn Thị Mỹ S. Tài sản chiếm đoạt có tổng giá trị 8.816.000 đồng; nên cấp sơ thẩm đã truy tố, xét xử bị cáo Nguyễn Xuân Q về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội.

[2] *Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Xuân Q. Hội đồng xét xử, thấy:* Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác trái pháp luật, gây mất trật tự trị an – an toàn xã hội ở địa phương, làm cho người dân không yên tâm công tác, lao động, sản xuất; nên cần xử phạt nghiêm. Bản thân bị cáo có nhân thân xấu, nhưng không tích cực sửa chữa lỗi lầm, liên tục vi phạm pháp luật; nên khi lượng hình án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất của vụ án, áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà các bị cáo phải chịu và được hưởng, để phạt bị cáo 01 năm 09 tháng tù là phù hợp; do đó không có cơ sở ở chấp nhận kháng cáo của bị cáo mà chấp nhận ý kiến của Kiểm sát viên, giữ nguyên bản án sơ thẩm, để có đủ thời gian, cải tạo, giáo dục bị cáo.

[3] Bị cáo Nguyễn Xuân Q kháng cáo không được chấp nhận, phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo hoặc kháng nghị cấp phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Xuân Q – Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Xuân Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Về Hình phạt: Áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điểm r, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điểm g, Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự;

Phạt: Bị cáo Nguyễn Xuân Q – 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 28/10/2021.

2. Về án phí : Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Nguyễn Xuân Q phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao Đà Nẵng (1);
- VKSND cấp cao (1);
- TAND thị xã Sông cầu (2);
- VKSND tỉnh Phú Yên (2);
- VKSND thị xã Sông Cầu (1);
- Công an thị xã Sông Cầu (1);
- Sở Tư pháp (1);
- P.KTNV (1);
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu án văn (1); lưu hồ sơ (2).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Nguyên Tùng